

CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ T189
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ T189

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T189 WOODEN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: T189 WOODEN., JST

2. Mã số doanh nghiệp: 0109914900

3. Ngày thành lập: 24/02/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1 Căn B5, Dự án khu nhà ở thấp tầng Itasco, Lô A ô đất 1.14HH đường Nguyễn
Tuân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987642999

Fax:

Email: Govietnam189@gmail.com

Website: got189.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như; + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí,	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chồng ẩm các tòa nhà, - Chôn chân trụ, - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái bao phủ tòa nhà, - Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao, - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Buôn bán thiết bị, phụ tùng xe máy	4530
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Buôn bán thiết bị, phụ tùng xe máy	4543
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản	4620
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Mua bán thực phẩm; - Mua bán hải sản	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Mua bán rượu (không bao gồm kinh doanh quán bar); - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán vải, hàng may sẵn	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Mua bán đồ gia dụng; - Mua bán văn phòng phẩm; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649

12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Buôn bán các loại máy móc, trang thiết bị phục vụ các ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông thủy lợi; - Mua bán trang thiết bị điện, điện tử, điện lạnh; - Buôn bán trang thiết bị y tế	4659
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán trong lĩnh vực cơ khí, đo lường, điều khiển, tự động hóa, ngành nước và môi trường; - Buôn bán vật tư nông nghiệp (trừ thuốc bảo vệ thực vật); - Buôn bán hóa chất (trừ hóa chất nhà nước cấm); - Mua bán trang thiết bị nội ngoại thất; - Mua bán nguyên phụ liệu phục vụ may mặc	4669
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình) các lĩnh vực cơ khí, đo lường, điều khiển, tự động hóa, ngành nước và môi trường	7110
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7410
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ lĩnh vực cơ khí, đo lường , điều khiển, tự động hóa, ngành nước và môi trường	7490
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết; Sản xuất, chế biến thực phẩm	1010

25.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết : Sản xuất rượu	1101
26.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: - Sản xuất, gia công vải, hàng may sẵn; - Sản xuất gia công phụ liệu may mặc;	1392
27.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Gia công, sản xuất và bảo quản các loại đồ dùng nội thất	1610(Chính)
28.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
31.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
32.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
33.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
34.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống, giải khát	5610
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	7990
40.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trong lĩnh vực cơ khí, đo lường, điều khiển, tự động hóa, ngành nước và môi trường; - Sản xuất các loại máy móc, trang thiết bị phục vụ các ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi; - Sản xuất thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử (máy điện thoại di động, bộ đàm); - Sản xuất, gia công văn phòng phẩm, trang thiết bị nội ngoại thất; - Sản xuất, gia công hàng thủ công mỹ nghệ; - Sản xuất, chế biến nông, lâm thủy hải sản	3290
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt các lĩnh vực cơ khí, đo lường, điều khiển, tự động hóa, ngành nước và môi trường	3320

42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
47.	Phá dỡ	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết; Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRỌNG TÀI ANH	Thôn Tiên Thắng, Xã Hợp Tiến, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	152228827	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		
2	PHẠM BÁ DƯƠNG	Thôn Duy Tân, Xã Minh Tân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	0340910132 80	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		

3	PHẠM VĂN TIẾN	Phòng 2312 Tòa 24T3, Số 6 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	90,000	034080004109
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	90,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034080004109

Ngày cấp: 20/01/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 14 Dãy B2 Ngoc 8 Ngõ Quyền, Tổ 12, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2312 Tòa 24T3 Số 6 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội